

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 36.

Chúng ta tiếp học và suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời, không phải như người ta làm thủ tục của tôn giáo để chứng minh cho người ta biết mình yêu mến Chúa và mình kính sợ Danh Chúa, vì Đức Chúa Trời ở trên trời sẽ nhìn thấy điều chúng ta làm đó mà ban phước cho chúng ta, như rất nhiều người đã và đang sống ở trên đất này, là những người tin có Đức Chúa Trời vẫn thường làm và hy vọng rằng họ sẽ được phước.

Dân Y-sơ-ra-ên, tức là dân Hê-bơ-rơ là tuyền dân của Đức Chúa Trời từ khi mới sanh ra được tám ngày, nếu là con trai, thì đều phải được cắt bì theo mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán.

Sáng thế ký 17:12-14: Trai qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước Ta.

Giê-hô-va là Đấng công bình, trong Ngài không có sự tây vị và dân Y-sơ-ra-ên biết rõ điều đó, nên họ rất coi trọng các điều đã được chép trong các mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với tổ phụ của họ, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp và họ đã giữ các lời giao ước đó qua việc thực hành các nghi lễ của sự giao ước đó cho tới tận ngày nay. Nhưng họ lại bỏ qua các mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với họ qua các đấng tiên tri của Ngài về các dấu hiệu của thời gian, cùng với việc dân Y-sơ-ra-ên phải tuân theo các mạng lệnh mà Ngài đã phán qua các tiên tri của Ngài về giao ước mới mà Ngài sẽ lập với họ.

Vào khoảng 740 năm trước khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc loài người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã gọi Ê-sai, là con trai của tiên tri A-mốt, làm tiên tri cho Ngài để Ê-sai, cũng như cha của người là A-mốt, sẽ rao truyền các mạng lệnh cùng các Lời phán của Ngài tới dân Y-sơ-ra-ên, cùng cho các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên được biết các Lời của Ngài và làm theo các mạng lệnh của Ngài và không phải chỉ cho dân Y-sơ-ra-ên trong thời kỳ của Ê-sai, mà là cho đến khi tận thế. Vì các tội lỗi mà dân Y-sơ-ra-ên đã làm, đã phạm ở trước mặt Đức Giê-hô-va đó là công việc của ma quỷ và bởi tội lỗi mà dân Y-sơ-ra-ên đã phạm đó vẫn tiếp tục truyền lại cho con cháu của họ trải các đời và những tội lỗi đó đã lan ra khắp các dân sống trên trái đất này cho tới khi tận thế.

Ê-sai 28:1-29: Khốn thay cho mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mưa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mào triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đạp dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nuốt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mào triều thiên chói sáng và mào miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thần công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đấng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nuốt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô uest đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thôi bú, mới lia khỏi vú chẳng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt! Vậy nên, hỡi các người là những người ngạo mạn, cai trị dân này ở Giê-ru-sa-lem, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Vì các người nói rằng: Chúng ta đã kết ước với sự chết, và giao ước cùng nơi âm phủ. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, sẽ chẳng chạm đến ta đâu. Chúng ta lấy sự nói dối là nơi nương náu, sự gian lận làm nơi ẩn mình. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nay, Ta đặt tại Si-ôn một hòn đá để làm nền, là đá đã thử nghiệm, là đá góc quý báu, là nền bền vững: ai tin sẽ chẳng gập rút. Ta sẽ lấy sự chánh trực

làm dây đo, sự công bình làm chuẩn mực; mưa đá sẽ hủy diệt nơi ẩn náu bằng sự nói dối, nước sẽ ngập chỗ nương náu. Bấy giờ ước các người kết với sự chết sẽ phứt đi, ước các người giao cùng nơi âm phủ sẽ không đứng được. Khi tai nạn hủy diệt trải qua, các người đều bị giày đạp. Mỗi lần tai nạn trải qua, sẽ bắt lấy các người, vì nó trải qua mọi buổi sớm mai, ngày và đêm; chỉ có sự kính sợ làm cho các người hiểu biết lời dạy ấy. Giường ngắn quá không thể duỗi mình; mền hẹp quá không thể quấn mình. Vì Đức Giê-hô-va sẽ dấy lên như ở núi Phê-ra-xim; Ngài nổi giận như tại trũng Ga-ba-ôn, đặng làm việc Ngài, là việc khác thường, và làm công Ngài, là công lạ lùng. Vậy bây giờ, đừng khinh lờn nữa, e dây tói càng buộc chặt các người chẳng; vì ta có nghe từ nơi Chúa, là Đức Giê-hô-va vạn quân, lệnh truyền hủy diệt cả đất. Hãy lắng tai, nghe tiếng Ta; hãy để ý, nghe Lời Ta! Kẻ cày để gieo, há hằng ngày cứ cày luôn sao? Há chẳng vỡ đất và bừa hay sao? Khi đã bộng bằng mặt đất rồi, há chẳng vãi tiểu hồi, gieo đại hồi ư? Há chẳng tủa lúa mì nơi rãnh, mạch nha nơi đã cắm dấu, và đại mạch trên bờ ư? Ấy là Đức Chúa Trời dạy và bảo nó cách phải làm. Vì người ta chẳng dùng trái lãn mà nghiền tiểu hồi, cũng chẳng cho bánh xe lăn trên đại hồi; nhưng tiểu hồi thì đập bằng cái que, đại hồi thì đập bằng cái lẻ. Người ta vẫn xay lúa mì; nhưng chẳng đập luôn, dầu cho hạt thóc qua dưới bánh xe hoặc chân ngựa, song không giập nát. Điều đó cũng ra bởi Đức Giê-hô-va vạn quân, mưu Ngài lạ lùng, sự khôn ngoan Ngài tốt lành.

Chữ **giềng mối** - **precept**^{H6673} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **צַו** - **tsav**, số 6673, ra từ chữ **צַוה** - **tsavah**, số 6680 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mạng lệnh, sắc lệnh, quy định, nhiệm vụ, bổn phận, trách nhiệm; để ra mạng lệnh, để giao nhiệm vụ, để truyền lệnh, để uỷ nhiệm;*

Chữ **hàng, thêm hàng** - **line**^{H6957}, **upon line**^{H6957} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **קָו** - **qav**, số 6957, ra từ chữ **קָוה** - **qavah**, số 6960 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dây đo, thước đo độ thẳng; để buộc lại với nhau, để chờ đợi, để tìm kiếm, để mong tìm được;*

Chữ **một chút** - **a little**^{H2191} chép trong câu 10 trên, đó là chữ **עֵיט** - **ze`eyr**, số 2191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhỏ bé, ngắn, số lượng, khối lượng hoặc thuộc về thời gian;*

Sau khi Đức Giê-hô-va đã dùng tiên tri Ê-sai để cảnh báo những người giữ chức vụ thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên và cũng là phán với những người được Ngài chọn làm “*kẻ truyền giải*” trong giao ước mới của Ngài. Khoảng năm 627B.C, nghĩa là sau khi Đức Giê-hô-va dùng tiên tri Ê-sai để truyền ra các mạng lệnh đã được chép trong sách tiên tri Ê-sai đoạn 28 đó khoảng 127 năm, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Giê-rê-mi để phán dạy các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên về điều Ngài sẽ làm cho dân Y-sơ-ra-ên, sau khi Ngài đã bắt dân Y-sơ-ra-ên phải làm phù cho dân ngoại, bởi vì tội lỗi của họ và cũng bởi tội lỗi của các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không dạy cho dân Y-sơ-ra-ên nhận biết trách nhiệm của mình là phải vâng giữ và tuân theo luật pháp của Đức Chúa Trời.

Giê-rê-mi 30:1-24: Có Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Giê-rê-mi rằng: Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Hãy chép mọi Lời Ta đã phán cùng người vào trong sách. Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ Ta sẽ đem những kẻ bị phu tù của dân Y-sơ-ra-ên và dân Giu-đa của Ta trở về. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ khiến chúng nó về trong đất mà Ta đã ban cho tổ phụ chúng nó, và chúng nó sẽ được đất ấy làm sản nghiệp. Đây là những Lời của Đức Giê-hô-va đã phán về Y-sơ-ra-ên và Giu-đa. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Chúng ta đã nghe tiếng run rẩy sợ hãi, chẳng phải tiếng bình an. Hãy dò la, hỏi thử có phải ấy là đàn ông sanh để không? Làm sao Ta thấy mọi người nam đều lấy tay đỡ lưng mình như đàn bà đang đẻ? Làm sao mặt ai nấy đều tái xanh đi? Khốn thay! Ngày đó thật lớn, đến nỗi chẳng hề có ngày nào giống như vậy. Ấy là kỳ tai hại của Gia-cốp! Nhưng nó sẽ được cứu thoát khỏi sự ấy. Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Trong ngày đó, Ta sẽ bẻ ách nó khỏi cổ người; sẽ dứt dây trói người, dân ngoại sẽ không bắt nó phục dịch nữa; nhưng chúng nó sẽ hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, và Đa-vít, vua mình, mà Ta sẽ dấy lên cho. Đức Giê-hô-va phán: Hỡi Gia-cốp, người là tôi tớ của Ta, chớ sợ chi. Hỡi Y-sơ-ra-ên, đừng kinh hãi! vì, này, Ta sẽ cứu người từ phương xa, và dòng dõi người từ đất bị đầy. Gia-cốp sẽ trở về được yên lặng an ổn, chẳng có ai làm cho nó sợ hãi. Đức Giê-hô-va phán: Vì Ta ở cùng người đặng giải cứu người. Ta sẽ diệt hết các nước mà Ta đã làm cho người tan lạc trong đó, nhưng người, thì Ta không diệt hết. Ta sẽ sửa phạt người có chừng mực, song chẳng hề để cho người khỏi hình phạt. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Vết thương người không chữa được, dấu vết người nặng lắm. Chẳng ai lấy cỏ người cầu thay, để người được ràng buộc; người chẳng có thuốc chữa. Mọi kẻ yêu người đã quên

người, không hỏi han người; vì Ta đã đánh người bị thương như kẻ hù đánh, sửa phạt người như người hung ác sửa phạt, bởi cố sự gian ác người dồn dập, tội lỗi người thêm nhiều. Sao người kêu la vì vết thương mình? Sự đa đoan người không phương chữa. Ấy là vì cố sự gian ác người dồn dập, tội lỗi người thêm nhiều, mà Ta đã làm cho những sự này. Cho nên mọi kẻ nuốt người sẽ bị nuốt; mọi kẻ đối địch người, mỗi một người, sẽ bị làm phu tù; những kẻ bóc lột người sẽ bị bóc lột, còn mọi kẻ cướp giết người, Ta cũng sẽ phó cho sự cướp giết. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ chữa lành thân thể người, và chữa vết thương người, vì chúng nó đã gọi người là kẻ bị bỏ, mà rằng: Ấy là Si-ôn, chẳng ai ngó ngang đến! Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nay, Ta sẽ đem các nhà trại Gia-cốp trở về khỏi sự phu tù, Ta sẽ thương xót chỗ ở nó; thành nầy sẽ xây lại trên gò nó, cung điện sẽ có người ở như thuở xưa. Sự tạ ơn và tiếng của kẻ reo vui sẽ ra từ chúng nó. Ta sẽ làm cho số chúng nó thêm nhiều ra, và chúng nó sẽ không kém đi; Ta cũng sẽ làm cho chúng nó vinh hiển, chẳng còn là thấp hèn. Con cái chúng nó sẽ y như ngày trước; hội chúng nó sẽ đứng vững trước mặt Ta, và Ta sẽ phạt mọi kẻ hiếp đáp chúng nó. Vua chúng nó sẽ ra từ trong chúng nó, quan cai sẽ ra từ giữa chúng nó. Ta sẽ khiến người lại gần, thì người sẽ đến gần Ta: vì ai đã có sự dạn dĩ đến gần Ta? Đức Giê-hô-va phán vậy. Như vậy, các người sẽ làm dân Ta, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời các người. Nay, cơn bão của Đức Giê-hô-va, tức là cơn thanh nộ của Ngài, đã phát ra, một cơn bão lớn: nó sẽ phát ra trên đầu kẻ dữ. Sự nóng giận của Đức Giê-hô-va chẳng trở về cho đến chừng nào Ngài đã làm và đã trọn ý toan trong lòng Ngài. Trong những ngày sau rốt, các người sẽ hiểu điều đó.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng môi miệng của những người được Ngài chọn làm “*kẻ truyền giải*”, hoặc làm *tiên tri* cho Ngài, để truyền ra các mạng lệnh của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài và chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ nhìn vào lòng của những người được nghe các Lời đó mà nhận biết ai là người kính sợ Danh Đức Giê-Hô-Va, ai là kẻ coi thường các mạng lệnh của Ngài và đó là công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã dùng các ví dụ để phán dạy người ta và các Lời truyền dạy đó như cái lưới đánh cá vậy, mà người ta không thể ngờ rằng, chính các Lời được phán truyền qua môi miệng của những người được chọn của Đức Giê-Hô-Va đó, dù ngắn hay dài, trải các thời đại, sẽ không bao giờ qua đi, vì chính các Lời của Đức Chúa Trời sẽ thi hành kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va.

Ma-thi-ơ 13:47-53: **Nước thiên đàng cũng giống như một tay lưới thả xuống biển, bắt đủ mọi thứ cá. Khi lưới được đầy rồi, thì người đánh cá kéo lên bờ; đoạn, ngồi mà chọn giống tốt để riêng ra, đem bỏ vào rổ, còn giống xấu thì ném đi. Đến ngày tận thế cũng như vậy: các thiên sứ sẽ đến và chia kẻ ác với người công bình ra, ném những kẻ ác vào lò lửa; ở đó sẽ có khóc lóc và nghiến răng. Các người có hiểu mọi điều đó chẳng! Các môn đồ thưa rằng: Có hiểu. Ngài bèn phán rằng: Vì cố ấy, mọi thầy thông giáo đã học thông đạo về nước thiên đàng, thì giống như một người chủ nhà kia, đem những vật mới và cũ ở trong kho mình ra. Đức Chúa Jêsus phán các lời ví dụ ấy rồi, thì đi khỏi chỗ đó.**

Phần nhiều người mang danh là người tin Chúa, nhưng họ không được nghe, không được biết sự cai trị của Đức Chúa Trời sẽ thi hành qua các Lời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán ra khỏi miệng của Ngài, chứ không phải là các thiên sứ của Đức Chúa Trời được sai đi để kiểm tra xem loài người sẽ đối nại với Lời của Đức Chúa Trời như thế nào như người ta nghĩ. Vì Đức Giê-hô-Va đã phán rất rõ về Lời của Ngài sẽ làm thành điều Ngài đã phán các Lời của Ngài ra, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ khiến các Lời của Ngài thi hành các mạng lệnh của Ngài, trải muôn đời.

Ê-sai 55:1-13: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cố Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng của Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường**

lối của Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối của Ta cao hơn đường lối của các người, ý tưởng của Ta cao hơn ý tưởng của các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Người tin Chúa phải luôn nhớ rằng, các lời được Đức Chúa Trời cho phép xuống Kinh Thánh đó chẳng phải là tình cờ hay là sự ngẫu nhiên, nhưng ấy là trong sự mưu luận mà Đức Chúa Trời cho phép mọi điều đó được chép xuống, để qua các lời đó mà Ngài biết ai là người thật sự kính sợ Danh Ngài và yêu mến Lời của Ngài.

Vì cả thế gian này đều ở trong Đức Chúa Trời, nên khi người ta nghe Lời Chúa, hoặc suy gẫm Lời Chúa, hay là đọc và suy gẫm các bài giảng Lời Đức Chúa Trời, hoặc các chương trình trên mạng xã hội, thì Thần của Đức Giê-hô-va cũng nhìn biết những sự suy nghĩ, những ý tưởng của người ta tùy theo điều mà mắt người ta nhìn thấy, tai của người ta nghe được, mà nhận biết cái lòng của người ta đối với Lời Đức Chúa Trời như thế nào.

Trong bài trước (Bài 35-Phần 5) chúng ta đã được biết trình tự của sự sống lại của linh hồn người tin Chúa không phải là ngay lập tức mà mọi sự thuộc về sự sống của linh hồn loài người sẽ được phục hồi, nhưng là theo trình tự của sự sanh lại, như con trẻ mới sanh ra vậy, sẽ tùy thuộc vào môi trường sống của mỗi đứa trẻ mà sự sống sẽ được tăng trưởng, sẽ được lớn lên nhanh hay chậm cả về thể chất với tinh thần.

Khi chúng ta nhìn vào cuộc đời của Gia-cốp kể từ khi người còn nằm trong bụng mẹ, đó là bóng về linh hồn người tin Chúa được nuôi dưỡng trong một môi trường mẫu, tốt lành, hoàn hảo, chứ không phải là cho tất cả mọi người tin Chúa trên trái đất này cũng sẽ được như vậy. Đó là một nguyên tắc chuẩn mà hết thảy những người được Đức Chúa Trời chọn làm **“kẻ truyền giải”**, làm kẻ tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ phải biết đó là điều mình phải làm theo trong sự hiểu biết về trách nhiệm của bổn phận mình phải làm theo. Cũng một nguyên tắc đó, mọi người tin Chúa khi được nghe, được thấy, được biết ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời đã chép về mình, thì người ấy phải biết rằng, Đức Chúa Trời đang nhìn vào cái lòng của mọi người và Ngài sẽ tùy theo thái độ, sự lựa chọn của mỗi người mà đãi lại tùy theo điều lòng của người ta ao ước.

Chính Lời của Đức Chúa Trời sẽ xét đoán mỗi người, vì cái lòng của người ta là ruộng của Đức Chúa Trời cày và nếu như các lời mà người ta đã nghe đó là Lời Đức Chúa Trời được rao giảng đó, như hạt giống được gieo vào trong lòng của người ta và hạt giống đó có được mọc lên nhanh hay chậm, sự phát triển của cây sự sống đó cũng tùy thuộc vào chất của đám ruộng đó nữa, như Chúa Jêsus đã phán:

Ma-thi-ơ 13:3-9: Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đặng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hạt ra được một trăm, hoặc một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục. Ai có tai, hãy nghe!

Chúng ta đang đối diện với Đá góc quý báu, là nền bền vững, là đá đã thử luyện của Đức Chúa Trời, mà đá đã thử nghiệm đó là Lời Đức Chúa Trời đã chép trong sách Sáng thế ký, và chúng ta đang đối diện với sự thử nghiệm của Đức Chúa Trời trên một người mà Đức Chúa Trời đã tìm thấy (trong kế hoạch của Đức Chúa Trời) đó là Gia-cốp, là dòng dõi của Áp-ra-ham, là người mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã lập giao ước với.

Sáng thế ký 17:1-22: Khi Áp-ram được chín mươi chín tuổi, thì Đức Giê-hô-va hiện đến cùng người và phán rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng; người hãy đi ở trước mặt Ta làm một người trọn vẹn. Ta sẽ lập giao ước cùng người, làm cho dòng dõi người thêm nhiều quá bội. Áp-ram bèn sấp mình xuống đất; Đức Chúa Trời phán cùng người rằng: Này, phần Ta đây, Ta đã lập giao ước cùng người; vậy người sẽ trở nên tổ phụ của nhiều dân tộc. Thiên hạ chẳng còn gọi người là Áp-ram nữa, nhưng tên người sẽ là Áp-ra-ham, vì Ta đặt người làm tổ phụ của nhiều dân tộc. Ta sẽ làm cho người sanh sản rất nhiều, làm cho người thành nhiều nước; và các vua sẽ do nơi người mà ra. Ta sẽ lập giao ước cùng người, và cùng hậu tự người trải qua các đời; ấy là giao ước đời đời, hầu cho Ta làm Đức Chúa Trời của người và của dòng dõi người. Ta sẽ cho người cùng dòng dõi người xứ mà người đang kiều ngụ, tức toàn xứ Ca-na-an, làm cơ nghiệp đời

đời. Vậy, Ta sẽ làm Đức Chúa Trời của họ. Đoạn, Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: Phần người cùng dòng dõi người, từ đời nọ sang đời kia, sẽ giữ sự giao ước của Ta. Mỗi người nam trong vòng các người phải chịu phép cắt bì; ấy là giao ước mà các người phải giữ, tức giao ước lập giữa Ta và các người, cùng dòng dõi sau người. Các người phải chịu cắt bì; phép đó sẽ là dấu hiệu của sự giao ước giữa Ta cùng các người. Trải qua các đời, mỗi người nam trong vòng các người, hoặc sanh đẻ tại nhà, hoặc đem tiền ra mua nơi người ngoại bang, chẳng thuộc về dòng giống người, hễ lên được tám ngày rồi, đều phải chịu phép cắt bì. Chớ khá bỏ làm phép cắt bì cho ai sanh tại trong nhà người, hay đem tiền ra mua về; sự giao ước của Ta sẽ lập đời đời trong xác thịt của các người vậy. Một người nam nào không chịu phép cắt bì nơi xác thịt mình, sẽ bị truất ra khỏi ngoài dân sự mình; người đó là kẻ bội Lời giao ước của Ta. Đức Chúa Trời phán cùng Áp-ra-ham rằng: còn Sa-rai, vợ người, chớ gọi là Sa-rai nữa; nhưng Sa-ra là tên người đó. Ta sẽ ban phước cho nàng, lại do nơi nàng Ta sẽ cho người một con trai, Ta sẽ ban phước cho nàng, nàng sẽ làm mẹ các dân tộc; những vua của các dân tộc sẽ do nơi nàng mà ra. Áp-ra-ham bèn sấp mình xuống đất, cười và nói thầm rằng: Hồ ể người đã trăm tuổi rồi, mà sanh con được chăng? Còn Sa-ra, tuổi đã chín mươi, sẽ sanh sản được sao? Áp-ra-ham thưa cùng Đức Chúa Trời rằng: Chớ chi Ích-ma-ên vẫn được sống trước mặt Ngài! Đức Chúa Trời bèn phán rằng: Thật vậy, Sa-ra vợ người, sẽ sanh một con trai, rồi người đặt tên là Y-sác. Ta sẽ lập giao ước cùng nó, để làm giao ước đời đời cho dòng dõi của nó. Ta cũng nhậm lời người xin cho Ích-ma-ên. Nay, Ta ban phước cho người, sẽ làm cho người sanh sản và thêm nhiều quá bội; người sẽ là tổ phụ của mười hai vị công hầu, và Ta làm cho người thành một dân lớn. Nhưng Ta sẽ lập giao ước Ta cùng Y-sác, độ khoảng này năm tới Sa-ra phải sanh cho người. Khi Đức Chúa Trời đã phán xong, thì Ngài từ Áp-ra-ham ngự lên.

Người tin Chúa phải nhận biết thân phận của linh hồn mình có phải là dòng dõi của Áp-ra-ham không?

Vì Lời Đức Chúa Trời luôn là thần linh và sự sống, dù theo Lời Chúa chép trong Xuất Ê-díp-tô Ký thì chúng ta không phải là người Hê-bơ-rơ, nhưng linh hồn của hết thảy loài người đều thuộc về Đức Chúa Trời, còn thân thể xác thịt của chúng ta đều thuộc về đất, vì thế cho nên Lời của Đức Chúa Trời luôn có quyền phép trên hết thảy loài người, không phân biệt người nam hay người nữ hay là dân tộc nào, vì khi một người đã tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, thì người ấy thuộc về Đức Chúa Trời.

Khi Kinh Thánh chép về dòng dõi của Áp-ra-ham thì không nói về xác thịt, nhưng theo Lẽ thật.

Rô-ma 9:6-8: Ấy chẳng phải Lời Đức Chúa Trời là vô ích. Vì những kẻ bởi Y-sơ-ra-ên sanh hạ, chẳng phải vì đó mà hết thảy đều là người Y-sơ-ra-ên. Cũng không phải vì là dòng dõi của Áp-ra-ham thì hết thảy đều là con cái người; nhưng có chép rằng: Ấy là bởi Y-sác mà người sẽ có một dòng dõi gọi theo tên người; nghĩa là chẳng phải con cái thuộc về xác thịt là con cái Đức Chúa Trời, nhưng con cái thuộc về Lời hứa thì được kể là dòng dõi Áp-ra-ham vậy.

Ga-la-ti 3:26-29: Vì chúng anh em bởi tin Đức Chúa Jêsus Christ, nên hết thảy đều là con trai của Đức Chúa Trời. Vả, anh em thấy đều chịu phép báp tem trong Đấng Christ, đều mặc lấy Đấng Christ vậy. Tại đây không còn chia ra người Giu-đa hoặc người Gờ-réc; không còn người tôi mọi hoặc người tự chủ; không còn đàn ông hoặc đàn bà; vì trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em thấy đều làm một. Lại nếu anh em thuộc về Đấng Christ, thì anh em là dòng dõi của Áp-ra-ham, tức là kẻ kế tự theo Lời hứa.

Chúng ta vừa trở lại với Lời Đức Chúa Trời vì Lời Đức Chúa Trời chép về chúng ta và như vậy, chúng ta cũng phải biết những sự liên quan đến linh hồn mình thì cũng liên quan đến những sự đã xảy đến với Gia-cốp thì cũng xảy đến với linh hồn mình. Theo như Lời Chúa có chép về Si-ôn trong Ê-sai 28 mà chúng ta vừa đối diện với, thì Si-ôn không phải là Giê-ru-sa-lem, nhưng là nói về linh hồn của chúng ta.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Biết những sự cuối cùng từ lúc ban đầu, nên khi Môi-se truyền dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên tại nơi đồng vắng Si-nai, người đã nói cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng:

Phục truyền luật lệ ký 30:11-14: Điều răn này mà ta truyền cho người ngày nay chẳng phải cao quá người, hay là xa quá cho người. Nó chẳng phải ở trên trời, để người nói rằng: Ai sẽ lên trời đem nó xuống cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Nó cũng chẳng phải ở bên kia biển, để người nói rằng: Ai sẽ đi qua bên kia biển, đem nó về cho chúng tôi nghe, đặng chúng tôi làm theo? Vì Lời này rất gần người, ở trong miệng và trong lòng người, để người làm theo nó.

Sứ đồ Phao-lô cũng làm chứng về điều mà Môi-se đã từng nói với dân Y-sơ-ra-ên rằng: Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì

tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặng xưng mọi kẻ tin là công bình. Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo (Lời của Đức Chúa Trời) ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo (Lời) đức tin mà chúng ta giảng dạy. (Rô-ma 10:1-8).

Lý do chúng ta phải đối diện với những sự đã xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên đó là vì họ đã nhận biết chân giá trị của việc khi người ta tiếp nhận, vâng giữ và theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì ấy là họ đối diện với đường lối của Đức Chúa Trời, để họ sẽ nhờ sự noi theo, làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời mà huỷ phá được các đồn lũy của tội lỗi nơi thân thể xác thịt mình, hầu cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hợp pháp để phục hồi sự sống cho linh hồn họ, đó là Đức Giê-Hô-Va sẽ thấp sáng ngọn đèn của Ngài nơi linh hồn họ, mà các con trai của Gia-cốp được sanh ra bởi Lê-a, bởi Bi-la, bởi Xinh-ba đó là bóng về sự phục hồi những sự linh hồn loài người vốn có từ lúc ban đầu, nhưng bởi tội lỗi của A-đam mà linh hồn loài người bị thiếu mất.

Trở lại với những sự đã xảy đến Gia-cốp sau khi người đã có con trai thứ 5 là A-se, thì Lê-a tiếp tục sanh thêm con trai thứ 6 cho Gia-cốp.

Sáng thế ký 30:19-20: Lê-a thọ thai nữa, sanh một con trai thứ sáu cho Gia-cốp, bèn nói rằng: Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai này là Sa-bu-lôn.

Bản King James version chép: ¹⁹And Leah^{H3812} conceived^{H2029} again^{H5750}, and bare^{H3205} Jacob^{H3290} the sixth^{H8345} son^{H1121}. ²⁰And Leah^{H3812} said^{H559}, God^{H430} hath endued^{H2064} me with a good^{H2896} dowry^{H2065}; now^{H6471} will my husband^{H376} dwell^{H2082} with me, because^{H3588} I have born^{H3205} him six^{H8337} sons^{H1121}: and she called^{H7121} his name^{H8034} Zebulun^{H2074}.

Theo lời Lê-a đã nói đó cũng là sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh về con trai thứ sáu mà Gia-cốp có được từ Lê-a và theo thứ tự thì con trai này cũng là con trai thứ mười của Gia-cốp có được bởi Lê-a và bởi Bi-la và bởi Xinh-ba Những sự đó là bóng về quyền phép của Lẽ thật, tức là nhờ những ơn ban cho của Đức Thánh-Linh mà linh hồn của người tin Chúa (mà Gia-cốp là bóng) được phục hồi những sự mà linh hồn loài người đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam, là người được Đức Chúa Trời tạo nên trước nhất ở trên đất này.

Lê-a đặt tên con trai thứ sáu mà mình đã sanh cho Gia-cốp đó là **Sa-bu-lôn - Zebulun**^{H2074} và nói rằng: “**lần này chồng sẽ ở cùng tôi**”. Bản King James version chép: ^{now}^{H6471} will my husband^{H376} dwell^{H2082} with me. Có nghĩa là: *Kể từ lúc này cho đến sau này, hay là bất kỳ lúc nào kể từ bây giờ, chồng của tôi sẽ ở cùng, sẽ tôn trọng, sẽ tán dương, sẽ nâng cao xứng đáng về tôi (cả về không gian và thời gian).*

Chữ **ban cho - endued**^{H2064} và **dowry**^{H2065} chép trong câu 20 trên, đó là chữ זָבַד - **zebed**, số 2065 ra từ chữ זָבַד - **zabad**, số 2064 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phủ cho, tặng cho, ban cho, phong tặng cho, dành cho, tìm chỗ ở cho, khoác áo cho;*

Chữ **một vật quý báu - a good**^{H2896} **dowry**^{H2065} chép trong câu 20 trên, đó là chữ טוֹב - **towb**, số 2896 ra từ chữ טוֹב - **towb** số 2895 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tốt lành, sự khiến cho vui lòng, khiến cho dễ chịu, khiến cho vui mừng, khiến cho sinh lợi ra, khiến cho thích hợp với, khiến cho được thành công, khiến cho được thịnh vượng, khiến hành động được đúng và chính xác, khiến cho được trở nên quý giá;*

Tại đây, chúng ta phải hiểu lời Lê-a nói rằng: **Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai này là Sa-bu-lôn.**

Sa-bu-lôn - Zebulun^{H2074} trong tiếng Hê-bơ-rơ, là chữ זְבוּלוֹן - **Zebuwluwn**, số 2074 ra từ chữ זָבַל - **zabulun**, số 2082 có nghĩa là: *sự cao hừng, sự phấn khởi, được đưa lên địa vị cao, sự được tôn trọng, sự được tán dương, sự được ở nơi cao, sự được ở với tôi ở nơi cao, sự được ở với tôi nơi xứng đáng;*

Chữ **ở cùng - dwell**^{H2082} chép trong câu 20 trên, đó là chữ דָּבַל - **zabal**, số 2082 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *luôn tôn trọng, tán dương, tán tụng, sống với sự quý trọng, sống cùng với tôi;*

Chữ **sống** mà Lê-a đã nói đây là bóng về điều người tin Chúa sẽ nhận thức được tầm quan trọng của sự sống mình là không thể thiếu Lẽ thật được, vì người ta vốn quen với điều khi người ta định làm công việc gì cũng mở

Kinh Thánh ra đọc với hy vọng họ sẽ nhận được sự chỉ dẫn của Đức Chúa Trời cho công việc mình phải đối diện với, vì có nhiều người đã ngộ nhận mà cho rằng, Lời Chúa chép trong Kinh Thánh chép về chúng ta đó là chép về mọi sự mà loài người sẽ phải đối diện với, nên việc người ta tìm kiếm câu trả lời của Đức Chúa Trời qua việc tìm Lời Chúa trong Kinh Thánh ấy là họ đã tìm kiếm Chúa vậy!

Trong thực tế, Đức Chúa Trời ở trong mọi sự và Đức Chúa Trời làm mọi sự đó cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, mà sự tìm kiếm Chúa không hạn chế bởi một điều gì, thậm chí chúng ta có thể tìm kiếm Đức Chúa Trời ngay khi chúng ta nhớ đến Đức Chúa Trời và cầu hỏi Ngài trong tâm trí, nơi lòng chúng ta, thì Đức Chúa Trời cũng biết rằng linh hồn chúng ta đang tìm kiếm Ngài để mong nhận được sự chỉ dẫn của Ngài.

Vì Lê-a, con lớn của La-ban, là bóng về Lẽ thật, là Lời của Đức Chúa Trời phán ra để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật, cùng nâng đỡ muôn vật, nên khi linh hồn người tin Chúa được phục hồi sự sống mình và nhận biết tầm quan trọng của sự hiểu biết Lẽ thật, thì kể từ đó, linh hồn người ấy luôn muốn được biết, được nghe Lẽ thật cũng như trong mọi hoàn cảnh, người tin Chúa luôn muốn được sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi sáng mình và sự ao ước đó chính là sự muốn được sống trong sự sáng, mà lời Lê-a nói rằng: **lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi.** Hay có thể nói rằng: **Kể từ nay, chồng tôi sẽ luôn sống cùng tôi, vì tôi (Lẽ thật) đã phục hồi lại những sự vốn thuộc về sự sống của linh hồn chàng!**

Chúng ta hãy xem sứ đồ Phao-lô đã làm chứng như thế nào về Lẽ thật này.

Phi-líp 4:13: Tôi làm được mọi sự nhờ Đấng ban thêm sức cho tôi.

Con trai thứ sáu mà Lê-a đã sanh cho Gia-cốp đó mang ý nghĩa hoàn chỉnh về công việc tạo dựng nên loài người vào ngày thứ Sáu của cuộc sáng thế, mà chữ **sáng thế** đó còn có nghĩa là **sự bắt đầu**, mà ngày thứ sáu đó là **bước**, là **kỳ** theo trình tự của kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va.

Tên của con trai thứ sáu, cũng là trình tự phục hồi sự sống loài người ở trước mặt Đức Chúa Trời đã căn bản làm xong và khi công việc này được làm thành theo ý đã định của Đức Giê-Hô-Va, thì bấy giờ, uy quyền, bốn tánh, sự vinh hiển và sự tôn trọng của tạo vật đó sẽ nhận được sự ban phước của Đức Giê-Hô-Va, như Ngài đã làm cho A-đam, là người thứ nhất trong loài người mà Đức Giê-Hô-Va tạo nên theo ảnh tượng của Ngài.

Sáng thế ký 1:27-28: Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Chữ **chúc phước** - **blessed**^{H1288} được chép trong câu 28 trên, đó là chữ **בָּרַךְ** - **barak**, số 1288 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chào mừng, chúc mừng, chúc phước, khen ngợi, ca ngợi, tán dương,**

Có thể người ta sẽ thắc mắc rằng, chỉ khi Gia-cốp có được mười hai con trai và một con gái, thì bấy giờ Gia-cốp mới được Đức Chúa Trời ban cho người một tên mới, vậy thì sáu con trai được sanh bởi Lê-a có ý nghĩa như thế nào so với số mười hai con trai và một con gái của Gia-cốp?

Khi người ta xây nhà, thì không phải chỉ đến khi người ta đã hoàn chỉnh toàn bộ ngôi nhà đó và chỉ cần chuyển đồ đạc vào để ở, thì người ta mới gọi đó là nhà. Mà ngay khi người ta xây dựng xong phần chính của công trình, thì người ta có thể bàn giao công trình đó cho bộ phận khác tiếp tục làm những công việc còn lại cho tới khi hoàn thiện theo ý muốn của người chủ của nhà đó. Còn việc người ta sẽ trang bị thêm các phần khác cho ngôi nhà như lắp hệ điện, hệ thống nước sạch, hệ thống thoát nước thải, hệ thống bếp cùng các trang thiết bị và mua sắm, lắp đặt đồ đạc cho ngôi nhà đó sẽ được làm sau thế nào, thì đối với cấu tạo của loài người cũng vậy.

Trong cuộc sống thuộc linh tùy theo môi trường sống cùng những sự mà người ta phải đối diện với sẽ thách thức sự khôn ngoan, sự thông sáng nơi linh hồn của người ấy để vận dụng, để quản trị, để cai trị, để sai khiến các chi của thân thể mình giải quyết những sự mà người ta phải làm. Bấy giờ, linh hồn của người ấy sẽ nhận biết mình cần phải có sự khôn ngoan, sự thông sáng, sự hiểu biết để sống cho được an toàn, cho được bình an và đặc biệt là để được đẹp ý Đấng đã cứu chuộc mình. Ngay khi người ta nhận biết mình cần phải có những sự đó, thì người ta cần phải đầu tư cho mình những sự mình có cần, đó là người ấy phải có Lê-a, phải có Xinh-ba, phải có Ra-chên và phải có Bi-la thuộc linh, nghĩa là người ta phải đến với Đức Thánh Linh, mà La-ban là bóng.

Sáu con trai của Gia-cốp bởi Lê-a sanh ra đó là thuộc về phần căn bản, chủ yếu thuộc về sự sống của linh hồn, giống một đứa trẻ được sanh ra hoàn chỉnh vậy. Nhưng dù đứa trẻ đó được sanh ra hoàn chỉnh, nó vẫn chưa thể làm gì được, vì nó chưa có sức lực, trí tuệ chưa được mở mang, sự hiểu biết, kiến thức cuộc sống chưa được trang bị, thân thể của đứa trẻ đó giống như một chiếc máy tính người ta mới mua vậy, nó cũng giống như ngôi

nhà trống mà thôi người ta có thể ngồi trú mưa, trú nắng nhưng chưa ở được vì chưa được trang bị đồ đạc gì cả vậy. Chiếc máy tính đó cần phải được trang bị các phần mềm, nó cần phải được bổ sung nhiều thứ tùy theo ý muốn cùng công việc của người chủ của chiếc máy tính đó cần.

Lê-a là bóng về Lẽ thật, còn Gia-cốp là bóng về linh hồn của một con người và linh hồn đó cần được trang bị kiến thức, trí thức, sự hiểu biết về chính sự sống của mình, cùng phải được trang bị luật pháp cho thân thể xác thịt và luật pháp cho chính linh hồn đó nữa và đó là các con trai của Xinh-ba, của Bi-la và cuối cùng là của Ra-chên, phải hiệp lại để phục vụ cho sáu con trai của Lê-a đã sanh cho Gia-cốp hoạt động vậy.

Sáng thế ký 30:19-20: Lê-a thọ thai nữa, sanh một con trai thứ sáu cho Gia-cốp, bèn nói rằng: Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi. Nàng đặt tên đứa con trai này là Sa-bu-lôn.

Chữ **một vật quý báu - a good**^{H2896} **dowry**^{H2065} chép trong câu 20 trên, đó là chữ טוב - towb, số 2896 ra từ chữ טוב - towb số 2895 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tốt lành, sự khiến cho vui lòng, khiến cho dễ chịu, khiến cho vui mừng, khiến cho sinh lợi ra, khiến cho thích hợp với, khiến cho được thành công, khiến cho được thịnh vượng, khiến hành động được đúng và chính xác, khiến cho được trở nên quý giá;*

Ở phần trước chúng ta đã đề cập đến sự phát triển trí tuệ của thân thể xác thịt của loài người, thì đối với linh hồn loài người cũng vậy, cần được phát triển và được thêm lên như Lời Chúa đã chép về Lẽ thật này như sau:

Ê-phê-sô 4:1-24: *Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và đời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương. Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô ւế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe Lời của Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỗ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.*

Khi chúng ta được nghe Lẽ thật, là những sự tỏ ra bởi Đức Thánh Linh cho được biết những sự sâu nhiệm trong Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, chúng ta sẽ cảm nhận được một điều đặc biệt, đó là Lẽ thật không hề cáo trách xác thịt người ta về tội lỗi, nhưng lại khiến cho chúng ta thấy sự ngọt ngào thấm vào linh hồn chúng ta, vì Lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời ban cho linh hồn chúng ta và nhờ ân điển của Đức Chúa Trời mà chúng ta được cứu chuộc và được phục hồi thân phận thật của mình, là con Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 2:1-22: Còn anh em đã chết vì lầm lỗi và tội ác mình, đều là những sự anh em xưa đã học đòi, theo thói quen đời này, vâng phục vua cầm quyền chốn không trung tức là thần hiện đang hành động trong các con bạn nghịch. Chúng ta hết thảy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng chúng ta, tự nhiên làm con của sự thịnh nộ, cũng như mọi người khác. Nhưng Đức Chúa Trời, là Đấng giàu lòng thương xót, vì có lòng yêu thương lớn Ngài đem mà yêu chúng ta, nên đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Ngài làm cho chúng ta sống với Đấng Christ, ấy là nhờ ân điển mà anh em được cứu, và Ngài làm cho chúng ta đồng sống lại và đồng ngồi trong các nơi trên trời trong Đức Chúa Jêsus Christ, hầu cho về đời sau tỏ ra sự giàu có vô hạn của ân điển Ngài, mà Ngài bởi lòng nhân từ đã dùng ra cho chúng ta trong Đức Chúa Jêsus Christ. Và, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình; vì chúng ta là việc Ngài làm ra, đã được dựng nên trong Đức Chúa Jêsus Christ để làm việc lành mà Đức Chúa Trời đã sẵn sàng trước cho chúng ta làm theo. Vậy, anh em, theo xác thịt là người ngoại, bị những kẻ xứng mình là người chịu cắt bì trong xác thịt bởi tay người ta, gọi anh em là người không chịu cắt bì, hãy nhớ lại lúc trước, trong thuở đó, anh em không có Đấng Christ, bị ngoại quyền công dân trong Y-sơ-ra-ên, chẳng dựa vào giao ước của lời hứa, ở thế gian không có sự trông cậy và không có Đức Chúa Trời. Nhưng trong Đức Chúa Jêsus Christ, anh em là kẻ ngày trước cách xa, hiện nay đã nhờ huyết Đấng Christ mà được gần rồi. Vì, ấy chính Ngài là sự hòa hiệp của chúng ta; Ngài đã hiệp cả hai lại làm một, phá đổ bức tường ngăn cách, là sự thù nghịch đã phân rẽ ra, bởi vì Ngài đã đem thân mình mà trừ bỏ luật pháp của các điều răn chép thành điều lệ. Như vậy, khi làm cho hòa nhau, Ngài muốn lấy cả hai lập nên một người mới trong Ngài, và vì bởi thập tự giá Ngài đã làm cho sự thù nghịch tiêu diệt, nên nhờ thập tự giá đó Ngài khiến cả hai hiệp thành một thể, mà làm hòa thuận với Đức Chúa Trời. Ngài lại đã đến rao truyền sự hòa bình cho anh em là kẻ ở xa, và sự hòa bình cho kẻ ở gần. Vì ấy là nhờ Ngài mà chúng ta cả hai đều được phép đến gần Đức Chúa Cha, đồng trong một Thánh Linh. Đường ấy anh em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng quốc với các thánh đồ, và là người nhà của Đức Chúa Trời. Anh em đã được dựng lên trên nền của các sứ đồ cùng các đấng tiên tri, chính Đức Chúa Jêsus Christ là đá góc nhà, cả cái nhà đã dựng lên trên đá đó, sắp đặt cách hẵn hoi, để làm nên một đền thờ thánh trong Chúa. Ấy, anh em cũng nhờ Ngài mà được dự phần vào nhà đó, dựng trở nên nhà ở của Đức Chúa Trời trong Thánh Linh.

Bản tiếng Việt đã dịch tối nghĩa câu 15 trên khiến nhiều người nghi ngờ. Nguyên bản The Amplified Bible chép: *By abolishing in his own crucified flesh the enmity caused by the law with its decrees and ordinances [which he annulled]; that he from the two might create in himself one new man [one new quality of humanity out of the two]; so making peace.*

Có nghĩa là: Bằng cách xoá bỏ trong chính xác thịt bị đóng đinh của mình sự thù địch bởi luật pháp và các điều răn và sắc lệnh của luật pháp gây ra [mà Ngài đã huỷ bỏ] để từ hai người (xác thịt và linh hồn), Ngài đã tạo nên trong chính mình một người mới [của loài người từ xác thịt với linh hồn] như vậy tạo nên hoà thuận.

Sa-bu-lôn là bóng về chức năng thuộc về sự sống của linh hồn loài người mà loài người xác thịt không thể nào tạo ra được một điều gì giống như vậy. Dù linh hồn loài người được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời, nhưng chức năng Sa-bu-lôn này chỉ phát triển khi linh hồn người ta đã được phục hồi sự sống và được thử thách, được tôi luyện trong một môi trường khó khăn mà người ta phải tìm kiếm những sự hỗ trợ có khả năng vượt quá sự hiểu biết của chính mình, để nhờ sự hỗ trợ này mà linh hồn đó được vững trí, có đức tin và có sức lực để vượt qua những sự mà người phải vượt qua. Thế gian có thể chế tạo ra các chất kích thích để tạo cảm giác cho xác thịt, nhưng người ta không thể tạo ra được những sự khiến cho linh hồn người ta, (được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời) có được sự tôn trọng, được thêm sức cho linh hồn mình và giúp cho linh hồn ấy phục hồi đức tin vào Đức Chúa Trời, là Đấng mà không có một tạo vật có thể nhìn thấy Ngài. Vì tên **Sa-bu-lôn** mang ý nghĩa sự sống của linh hồn thuộc về sự sáng của Đức Chúa Trời, nên nhờ chức năng **Sa-bu-lôn** mà linh hồn của người tin Chúa cảm nhận được hoặc được thấy những sự thuộc về thiên đàng của Đức Chúa Trời qua chiêm bao, qua sự hiện thấy ngay khi người ấy đang sống trong bất kỳ hoàn cảnh như thế nào ở trên đất này, như chính Môi-se là người đã từng được ở trong sự vinh hiển của Đức Chúa Trời trên núi Si-nai trong bốn mươi ngày và bốn mươi

đêm, dù người không ăn bánh cũng không uống nước, đã truyền lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết điều họ phải làm:

Phục truyền luật lệ ký 11:1-21: Người phải kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và hằng gìn giữ điều Ngài truyền người phải gìn giữ, tức là luật lệ, mạng lệnh, và điều răn của Ngài. Ngày nay, các người hãy nhìn biết (vì ta không nói cùng con trẻ các người, bởi chúng nó chẳng biết chi, và cũng chẳng thấy chi) những lời răn dạy của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, sự oai nghiêm Ngài, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra của Ngài, những phép lạ và công việc Ngài làm ra giữa xứ Ê-díp-tô mà hại Pha-ra-ôn, vua Ê-díp-tô, và toàn xứ người. Hãy nhận biết điều Ngài làm cho đạo binh Ê-díp-tô, ngựa và xe Ê-díp-tô, trong khi chúng đuổi theo các người, bị Đức Giê-hô-va lấp nước Biển đỏ lại, và hủy diệt chúng nó đến ngày nay; việc Ngài đã làm cho các người trong đồng vắng cho đến khi tới chốn này; và cũng hãy nhận biết điều Ngài làm cho Đa-than, A-bi-ram, con trai Ê-li-áp, cháu Ru-bên, khi đất tại giữa cả Y-sơ-ra-ên há miệng nuốt hai người, gia quyến, luôn với trại và mọi vật chi theo họ. Vì tận mắt các người đã thấy hết thấy những việc lớn mà Đức Giê-hô-va đã làm. Vậy, phải gìn giữ hết thấy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được mạnh mẽ, vào nhận lấy xứ mà mình sẽ chiếm được, hầu cho các người sống lâu ngày trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người và cho dòng dõi của họ, tức là xứ đượm sữa và mật. Vì xứ người sẽ vào nhận lấy chẳng phải như xứ Ê-díp-tô, là nơi mình đã ra khỏi; tại nơi ấy người gieo mạ và phải nhờ lấy chân mình mà tưới, như một vườn rau cỏ; nhưng xứ các người sẽ đi vào nhận lấy đó, là một xứ có núi và trũng, nhờ mưa trời mà được thấm tưới. Ấy là một xứ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người săn sóc, mắt Ngài hằng đoái xem nó từ đầu năm đến cuối. Vậy, nếu các người chăm chỉ nghe các điều răn ta truyền cho các người ngày nay, hết lòng, hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và phục sự Ngài, thì ta sẽ cho mưa mùa thu và mưa mùa xuân xuống thuận thì tại trong xứ các người; người sẽ thu góp ngũ cốc, rượu, và dầu của người. Ta cũng sẽ khiến đồng ruộng người sanh cỏ cho súc vật người; người sẽ ăn và được no nê. Các người khá cẩn thận, kẻo lòng mình bị dụ dỗ, xây bỏ Chúa, mà hầu việc các thần khác, và quỳ lạy trước mặt chúng nó chẳng; e cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va sẽ phùng lên cùng các người, Ngài đóng các tầng trời lại, nên nổi chẳng có mưa nữa, đất không sanh sản: như vậy, các người sẽ vùi chết mất trong xứ tốt tươi này, là xứ mà Đức Giê-hô-va ban cho các người. Vậy, hãy cất để trong lòng và trong trí mình những lời ta nói cùng các người, đeo nó như một dấu nơi tay, như một ấn chỉ giữa hai con mắt. Hãy dạy nó lại cho con cái mình, nói đến hoặc khi người ngồi ở trong nhà hay là đi đường, hoặc khi người nằm hay là khi trời dậy. Cũng phải ghi các lời ấy trên cột nhà và trên cửa mình, hầu cho những ngày của các người và của con cái các người được nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho tổ phụ các người, y như những ngày của trời ở trên đất.

Nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh Linh mà linh hồn của người tin Chúa được thấy những sự mà loài người xác thịt không thể thấy được, đó là điều mà Lê-a đã nói Đức Chúa Trời ban cho tôi một vật quý báu; Lê-a đã quả quyết một cách chắc chắn rằng: **lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi.** Điều này nói về khi linh hồn của người tin Chúa đã kinh nghiệm được sự ngọt ngào của sữa nguyên chất của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời thì kể từ đó, người đó sẽ không còn bàn với thịt và huyết nữa, nghĩa là người ấy không còn phải bàn luận hoặc phải qua người này hay người kia để có thêm được sự hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa để tiếp tục sống trên đất này mà không vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời. Chính sứ đồ Phao-lô đã kinh nghiệm được quyền phép của Lẽ thật đã giải phóng ông ra khỏi sự lo lắng về việc làm thế nào để hầu việc Chúa mà không phạm sai lầm khi còn sống trong thân thể xác thịt bất toàn của mình.

Ga-la-ti 1:11-20: Hỡi anh em, tôi nói cho anh em rằng, Tin Lành mà tôi đã truyền, chẳng phải đến từ loài người đâu; vì tôi không nhận và cũng không học Tin Lành đó với một người nào, nhưng đã nhận lấy bởi sự tỏ ra của Đức Chúa Jê-sus Christ. Vả, anh em đã nghe lúc trước tôi theo giáo Giu-đa, cách cư xử của tôi là thế nào, tôi bất bớ và phá tán Hội thánh của Đức Chúa Trời quá chừng; tôi tấn tới trong giáo Giu-đa hơn nhiều người cùng tuổi cùng nước với tôi, tôi là người sốt sắng quá đỗi về cựu truyền của tổ phụ tôi. Nhưng khi Đức Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi, vui lòng bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi, hầu cho tôi rao truyền Con đó ra trong người ngoại đạo, thì lập tức tôi chẳng bàn với thịt và huyết. Tôi cũng không lên thành Giê-ru-sa-lem, đến cùng những người đã làm sứ đồ trước tôi, song tôi đi qua xứ A-ra-bi; sau rồi trở về thành Đa-mách. Kế đó, mãn ba năm, tôi lên thành Giê-ru-sa-lem, đặng làm quen với Sê-pha, và tôi ở với người mười lăm ngày; nhưng tôi không thấy một sứ đồ nào khác, trừ ra Gia-cơ là anh em của Chúa. Thật, trước mặt Đức Chúa Trời, tôi

quyết rằng điều tôi viết cho anh em đây chẳng phải là điều dối.

Cụm từ **lấy ân điển gọi tôi, vui lòng bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi** đó là nói về công việc của Đức Thánh Linh đã mở con mắt của linh hồn người tin Chúa khiến cho được thấy những sự sâu nhiệm được giấu trong các Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh. Chữ **Con của Ngài** là nói về Chúa Jêsus, Danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời, chữ **ra trong tôi** là nói về linh hồn, là người bề trong của sứ đồ Phao-lô

Chúng ta cùng trở lại với sáu con trai mà Lê-a đã sanh cho Gia-cốp, mà sáu con trai này là bóng về sự phục hồi sự sống của người bề trong bởi quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời khiến linh hồn của người tin Chúa được phục hồi sự sống và các dấu hiệu khiến chúng ta nhận biết được linh hồn mình đang được phục hồi đó là chúng ta được thấy, nghe được tiếng của Đức Thánh Linh khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời mà được Đức Thánh Linh dắt dẫn cho được hiểu biết những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là linh hồn được dắt vào bên trong cấu trúc của Lời Đức Chúa Trời mà Kinh Thánh chép là được thấy và được vào Nước Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem.

Giăng 3:3-8: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với sáu con trai mà Lê-a đã sanh cho Gia-cốp.

Con trai thứ nhất là **Ru-bên** - Chức năng Nhìn của Mắt của người bề trong được thấy những sự lạ lùng.

Con trai thứ hai là **Si-mê-ôn** - Chức năng Nghe, là tai của người bề trong có thể nghe được tiếng Chúa.

Con trai thứ ba là **Lê-vi** - Chức năng Đức tin khiến người tin Chúa bám chặt lấy Lời của Đức Chúa Trời.

Con trai thứ tư là **Giu-đa** - Chức năng Công bố Lời của Đức Chúa Trời, Chức năng ngợi khen Danh Chúa.

Con trai thứ năm là **Y-sa-ca** - Chức năng của thầy tế lễ, tôn cao luật pháp và sự cầu nguyện, cầu thay.

Con trai thứ sáu là **Sa-bu-lôn** - Chức năng nhận thức được, phân biệt được, thấy được chân giá trị của linh hồn mình theo tiêu chuẩn ảnh tượng của Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật .

Chúng ta hãy xem sứ đồ Phao-lô đã làm chứng về điều ông đã nhận được từ nơi Chúa, dù ông chỉ nói đó là bởi ân điển, nhờ ơn ban cho của Đức Thánh Linh bày tỏ những sự sâu nhiệm bên trong Lời Đức Chúa Trời, khiến cho linh hồn ông được thấy, được biết Chúa đó chính là chức năng của **Sa-bu-lôn** của ông đã được phục hồi.

Phi-líp 3:1-14: Hỡi anh em, sau hết, anh em hãy vui mừng trong Chúa! Tôi chẳng hề sợ phiền mà lại viết những điều này cho anh em nữa, vì ấy là có ích cho anh em. Hãy coi chừng loài chó; hãy coi chừng kẻ làm công gian ác; hãy coi chừng phép cắt bì giả. Vì, ấy chính chúng ta là kẻ chịu phép cắt bì thật, là kẻ cậy Thánh Linh Đức Chúa Trời mà hầu việc Đức Chúa Trời, khoe mình trong Đấng Christ, và không để lòng tin cậy trong xác thịt bao giờ. Ấy chẳng phải tôi không có thể cậy mình trong xác thịt đâu. Ví bằng kẻ khác tưởng rằng có thể cậy mình trong xác thịt, thì tôi lại có thể bội phần nữa, tôi chịu phép cắt bì ngày thứ tám, về dòng Y-sơ-ra-ên, chi phái Bên-gia-min, người Hê-bơ-rơ, con của người Hê-bơ-rơ; về luật pháp, thì thuộc phe Pha-ri-si; về lòng sốt sắng, thì là kẻ bắt bớ hội thánh; còn như về sự công bình của luật pháp, thì không chỗ trách được. Nhưng vì cơ Đấng Christ, tôi đã coi sự lỗi cho tôi như là sự lỗi vậy. Tôi cũng coi hết thảy mọi sự như là sự lỗi, vì sự nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ là quý hơn hết, Ngài là Chúa tôi, và tôi vì Ngài mà liêu bỏ mọi điều lợi đó. Thật, tôi xem những điều đó như rơm rác, hầu cho được Đấng Christ và được ở trong Ngài, được sự công bình, không phải công bình của tôi bởi luật pháp mà đến, bèn là bởi tin đến Đấng Christ mà được, tức là công bình đến bởi Đức Chúa Trời và đã lập lên trên đức tin; cho đến nỗi tôi được biết Ngài, và quyền phép sự sống lại của Ngài, và sự thông công thương khó của Ngài, làm cho tôi nên giống như Ngài trong sự chết Ngài, mong cho tôi được đến sự sống lại từ trong kẻ chết. Ấy không phải tôi đã giết giải rồi, hay là đã đến nơi trọn lành rồi đâu, nhưng tôi đang chạy hầu cho giết được, vì chính tôi đã được Đức Chúa Jêsus Christ giết lấy rồi. Hỡi Anh em, về phần tôi, tôi không tưởng rằng đã đạt đến mục đích, nhưng tôi cứ làm một điều: quên lửng sự ở đằng sau, mà bươn theo sự ở đằng trước, tôi nhắm mục đích mà chạy, để giết giải về sự kêu gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong

Đức Chúa Jêsus Christ.

Phần nhiều người tin Chúa lo lắng làm sao cho linh hồn mình được cứu chuộc trong ngày của Đức Chúa Jêsus Christ, là ngày Đức Chúa Jêsus Christ sẽ đón Hội-Thánh của Ngài về thiên đàng, nhưng những sự lo lắng đó không thể giúp cho chúng ta được cứu chuộc sự sống mình, nhưng hành động trong sự hiểu biết và có trách nhiệm đối với tiêu chuẩn mà Lời Đức Chúa Trời đã chép về chúng ta, là tiêu chuẩn linh hồn của người tin Chúa phải đạt, chứ không phải như các giáo sư giả, các tiên tri giả vẫn dạy người ta rằng, hễ ai tin Chúa thì người đó sẽ được cứu.

Vậy thế nào gọi là tin Chúa và dấu hiệu nào sẽ được chứng nhận là tin Chúa?

Ni-cô-đem là một người kính sợ Đức Chúa Trời, ông là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên tại thành Giê-ru-sa-lem và ông nhận biết Chúa Jêsus đến từ Đức Chúa Trời và như vậy, ông là người tin Đức Chúa Trời và ông dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho những người Giu-đa ở thành Giê-ru-sa-lem, nhưng Chúa Jêsus đã phán với ông về tiêu chuẩn mà mọi người sẽ tin đến Danh Ngài, là tin đến Lời của Đức Chúa Trời phải làm.

Giăng 3:1-21: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, Chúng Ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của Chúng Ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên dường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời. Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến Danh Con một của Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép câu 18 trên như sau: ¹⁸ **He that believeth^{G4100} on^{G1519} him is not condemned^{G2919}: but he that believeth^{G4100} not is condemned^{G2919} already^{G2235}, because^{G3754} he hath not believed^{G4100} in the name^{G3686} of the only^{G3439} begotten^{G3439} Son^{G5207} of God^{G2316}.**

Chữ **tin - believed^{G4100}** chép trong câu 18 trên, đó là chữ πιστεύω - **pisteuo**, số 4100 ra từ chữ πίστις - **pistis**, số 4102 và chữ πείθω - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *có đức tin, có sự tin cậy, tín nhiệm, giao phó cho, tin một cách chắc chắn, tin cách thuyết phục, tin cách không thay đổi, đồng ý với, kết bạn với.*

Sự tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ không đến bởi sự người ta nhìn thấy hay là kinh nghiệm được bởi công việc, nhưng bằng sự linh hồn người ta được nghe các Lời của Đức Chúa Trời được nói ra, không phải bởi người ta đọc Lời Chúa chép trong Kinh Thánh, nhưng là bởi quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được nói ra và người ta đã nghe được, vì tự đức tin đã có nơi linh hồn của loài người nhưng bởi quyền lực của sự tội và sự chết đã khiến cho ngọn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người ta bị tàn lụi, nên không phân biệt được sự sáng thật có trong Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự, cho đến khi

Lẽ thật được công bố bởi môi miệng của những người được Đức Chúa Trời chỉ định là “kẻ truyền giải” và được sai đi để thi hành chức vụ mình. Ngay cả khi người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, thì chính Thần Lẽ thật sẽ nhìn vào lòng của những người đang nghe Lời Đức Chúa Trời được công bố và Ngài biết đức tin của người nào đã nghe được và Ngài biết linh hồn người đó đang chú ý nghe, thì Ngài sẽ thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó, khiến môi miệng của người đó nói ra điều mình tin, hoặc tỏ thái độ tin của mình là tin đến Lời Đức Chúa Trời đã được nói ra đó. Đó là đức tin thật được phục hồi, chứ người ta không thể tự xây dựng đức tin cho mình, vì đức tin vốn thuộc về linh hồn loài người chứ không phải sự người ta tin bởi sự hiểu biết của xác thịt đối với những công việc mà người ta nhìn thấy mà tin theo cách của người đó.

Nếu một người tin Chúa mà không có đức tin nơi Lời Đức Chúa Trời, thì linh hồn người đó không thể noi theo Chúa được và càng không thể chấp nhận được những sự mà Lời Chúa không tỏ ra và không được chép thành văn tự trong Kinh Thánh. Đó là lý do mà Lê-a đã nói một cách chắc chắn rằng: **lần này chồng sẽ ở cùng tôi, vì đã sanh cho người sáu con trai rồi.** Lời Lê-a đã nói đó có kèm theo câu trả lời, đó là **vì đã sanh cho người sáu con trai rồi.**

Nếu người tin Chúa mà không được nghe Lẽ thật, không được sự sáng thật của Đức Chúa Trời soi sáng, thì ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó không thể tự thấp sáng được và nếu linh hồn của người tin Chúa mà không được tái sanh, thì hết thảy những công việc mà người ta gọi là hầu việc Chúa, thờ phượng Chúa đó đều không được Đức Chúa Trời nhận, vì đó là công việc của Ca-in, chứ không phải là công việc của A-bên. Sa-bu-lôn là chức năng mà linh hồn của mọi người tin Chúa cần phải được phục hồi, vì nếu người tin Chúa mà chưa được phục hồi chức năng này, thì người đó sẽ không thể giúp cho đức tin của mình trọn vẹn được, vì sáu con trai của Gia-cốp bởi Lê-a sanh ra đó là bóng sự trọn vẹn của linh hồn. Khi thân thể của người bề trong được phục hồi trọn vẹn thì bấy giờ, linh hồn đó mới có thể sanh bông trái cho luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời được, nghĩa là chỉ khi nào linh hồn của người tin Chúa được tái sanh và được gây dựng cách vững vàng, thì bấy giờ linh hồn mới có thể quản trị thân thể xác thịt mình sống và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, là luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, mà Ra-chên, con nhỏ của La-ban là bóng.